

BÁO CÁO

Tổng kết năm học 2024-2025

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, trường Tiểu học Nam Thanh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025

1. Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua.

Trường Tiểu học Nam Thanh thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị Khóa XII về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học; củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

100% cán bộ quản lý, giáo viên có ý thức rèn luyện, giữ vững phẩm chất đạo đức Nhà giáo, tận tụy, có trách nhiệm, hết lòng vì học sinh. Luôn nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng, chất lượng đội ngũ ngày càng nâng cao đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

Thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua: “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học, tự sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tích cực giáo dục kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, phối hợp hiệu quả giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc giáo dục học sinh; xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn; giáo dục văn hóa truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, ngoại khóa.

2. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và kế hoạch thời gian năm học

a) Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục.

Nhà trường đã xây dựng được kế hoạch giáo dục nhà trường theo từng môn học, hoạt động giáo dục, xây dựng được các hoạt động ngoại khóa theo nội dung bài học, theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn lớp chủ nhiệm, giáo viên chủ động xây dựng nội dung, soạn bài và bổ sung kiến thức vào bài dạy phù hợp với năng lực học sinh. Dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần, hệ 10 năm, chương trình ban hành kèm theo Quyết định 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương trình	Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
Tiếng Anh 4 tiết/tuần	4	138	4	154	4	135

Chương trình	Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
Tin học 1 tiết/tuần	4	138	4	154	4	135

* Dạy tiếng Anh tự chọn đối với lớp 1, 2 làm quen với tiếng Anh

Chương trình	Khối 1		Khối 2	
	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
Tiếng Anh 2 tiết/tuần	4	138	4	154

b) Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học theo văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, PGD&ĐT. Đối với học kỳ I gồm 18 tuần từ 6/9/2024 kết thúc học kỳ I ngày 14/1/2025. Học kỳ II gồm 17 tuần từ 15/1/2025 hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II ngày 24/5/2025.

3. Thực hiện chương trình, sách giáo khoa, thiết bị dạy học cấp Tiểu học

a) Thực hiện chương trình giáo dục tiểu học:

- Thực hiện chương trình dạy học: Nhà trường xây dựng chương trình dạy học nhà trường. Triển khai dạy học theo CTGDPT 2018, thực hiện khoa học hiệu quả việc lồng ghép các nội dung giáo dục vào một số môn học. Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức học 2 buổi/ngày; 100% các em học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần, dạy tin học 1 tiết/tuần đối với các lớp 3, 4, 5; dạy tăng cường tiếng Việt 1 tiết/tuần cho học sinh lớp 1, 2, 3; tổ chức tiết đọc thư viện 1 tiết/tuần. Lồng ghép nội dung dạy môn bơi trong các tiết dạy Thể dục; Nhà trường tổ chức dạy tự chọn tiếng Anh cho 9 lớp với 288 em học sinh lớp 1, 2.

Lồng ghép các nội dung giáo dục (Quốc phòng an ninh, An toàn giao thông, Biển và hải đảo, nội dung giáo dục địa phương, kỹ năng sống, giáo dục phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc, GD Stem...) vào các bài học, môn học; Tăng cường các giải pháp giáo dục học sinh về phòng tránh tai nạn đuối nước, đảm bảo an toàn trong trường học. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong đơn vị phù hợp thực tiễn, xây dựng, sử dụng các khẩu hiệu trong khuôn viên trường học đảm bảo tính giáo dục, tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục chính khóa và hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, quan tâm rèn luyện kỹ năng sống, phòng chống tội phạm cho học sinh...góp phần tích cực vào việc xây dựng môi trường văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Vì vậy, học sinh có biểu hiện tốt về tư tưởng đạo đức lối sống, có thái độ hành vi hướng theo chuẩn mực đạo đức xã hội, không để các tệ nạn xã hội thâm nhập vào học đường. Thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục thể chất trong trường học. Duy trì và thực hiện tốt các tiết sinh hoạt dưới cờ. Thực hiện các chương trình bơi an toàn và phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trong nhà trường, lựa chọn học sinh tham dự giải bơi cấp trường.

- Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng và bồi dưỡng học sinh năng khiếu:

Nhà trường quan tâm phân loại đối tượng học sinh, tổ chức dạy học theo nhóm năng lực: xây dựng nội dung, giải pháp cụ thể dạy cho từng nhóm học sinh để bồi dưỡng cho nhóm học sinh có kiến thức kỹ năng tốt và học sinh có kiến thức kỹ năng còn hạn chế ngay trong các tiết học.

- Chất lượng dạy - học tiếng Anh:

Nhà trường có 3/3 đồng chí giáo viên Tiếng Anh đạt trình độ B2,

Thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm (12 lớp với 427 học sinh); Duy trì dạy học môn tự chọn tiếng Anh cho học sinh lớp 1, 2 với 9 lớp, 288 HS. Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Đưa nội dung “Phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ” thành một trong các nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Nhà trường đã thường xuyên lồng ghép các hoạt động xây dựng môi trường học tiếng Anh cho học sinh trong các hoạt động trải nghiệm, các tiết sinh hoạt dưới cờ, các tiết sinh hoạt lớp,....

- Dạy học 2 buổi/ngày: Nhà trường đã xây dựng được nội dung, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, buổi học thứ hai ngoài các tiết chính khóa đã tập trung vào việc soạn giảng các nội dung bồi dưỡng, nâng cao, luyện tập củng cố kiến thức cho học sinh.

- Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em khuyết tật: Nhà trường đã thực hiện Chương trình dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc. Đặc biệt quan tâm đến việc tăng cường Tiếng Việt cho học sinh là con

em dân tộc thuộc địa bàn phường.

Đối với học sinh khuyết tật: Nhà trường có 08 học sinh khuyết tật tham gia học tập hòa nhập. Có 02 em được đánh giá, 06 em không tham gia đánh giá.

Tổ chức khảo sát chất lượng cuối năm đối với các lớp 1,2,3,4,5 theo đề chung của sở Giáo dục và Đào tạo, kết quả khảo sát đầu năm đứng thứ 7 thành phố, cuối năm đứng thứ 4 thành phố kết quả cho thấy sự chuyển biến rõ nét trong chất lượng dạy và học của nhà trường.

b) Sách giáo khoa và thiết bị dạy học

Nhà trường đã được Phòng giáo dục quan tâm đầu tư bổ sung đáp ứng nhu cầu trang thiết bị dạy học. Nhà trường đã được cung ứng đủ bộ thiết bị đồ dùng dạy học phục vụ cho hoạt động dạy và học.

Nhà trường thực hiện rà soát nhu cầu đồ dùng thiết bị dạy học dùng chung, xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung sách giáo khoa, trang thiết bị dạy học lớp 5 theo Thông tư 37/TT-BGDĐT đảm bảo đủ phục vụ công tác dạy-học cho năm học 2024 – 2025.

Nhà trường đã làm tốt công tác quản lý, sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phát động phong trào giáo viên, học sinh tự làm thiết bị dạy học. Quan tâm triển khai công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực đảm bảo các điều kiện thực hiện đổi mới chương trình và thay sách giáo khoa mới.

* Khó khăn: Tài liệu giáo dục địa phương lớp 3, 4, 5 các trường mới chỉ có bản điện tử, chưa có bản in nên học sinh gặp khó khăn trong quá trình khai thác kiến thức và sử dụng Tài liệu giáo dục địa phương.

4. Xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học.

a) Xây dựng kiên cố hóa trường lớp học.

Tổng số	Kiên cố	Tỉ lệ	Bán kiên cố	Tỉ lệ	Phòng tạm	Tỉ lệ
21	21	100	0	0	0	0

b) Xây dựng phòng học bộ môn và các phòng phục vụ học tập

Phòng bộ môn

Tin học	Tỉ lệ	Ngoại ngữ	Tỉ lệ	Mỹ thuật	Tỉ lệ	Âm nhạc	Tỉ lệ
1	100%	1	100%	0	0	0	0

Phòng phục vụ học tập

Thư viện	Tỉ lệ	Thiết bị	Tỉ lệ	Hoạt động đội	Tỉ lệ
1	100%	1	100%	1	100%
Y tế	Tỉ lệ	Bảo vệ	Tỉ lệ	Nhà đa năng	Tỉ lệ
1	100%	1	100%	0	0

5. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học**a) Triển khai dạy học tiếng Anh cho học sinh tiểu học.**

Lớp 1, 2 dạy học chương trình tự chọn với Tiếng Anh theo CT GDPT 2018 dạy 2 tiết/tuần; gồm 9 lớp với 288 học sinh trong đó: Khối 1: 5 lớp với 150 học sinh; Khối 2: 4 lớp 138 học sinh

Lớp 3, 4, 5 thực hiện theo CT GDPT 2018 dạy 4 tiết/tuần gồm 12 lớp với 427 học sinh cụ thể Khối 3: 4 lớp 138 học sinh; khối 4: 4 lớp với 154 học sinh; Khối 5: 4 lớp 135 học sinh.

Trong năm học nhà trường đã tổ chức cho học sinh học tập và giao lưu Tiếng Anh trong lớp và sinh hoạt dưới cờ.

Học sinh khối 3, 4, 5 tích cực tham gia thi Olympic Tiếng Anh trên mạng các cấp.

b) Thực hiện dạy học Tin học

Nhà trường tổ chức cho học sinh khối 3, 4, 5 học tự chọn môn Tin học 1 tiết/ tuần với tổng số 427 học sinh cụ thể: Khối 3: 138 học sinh; Khối 4: 154 học sinh; khối 5: 135 học sinh. Học sinh rất yêu thích môn học và tích cực UDCNTT vào tham gia các cuộc thi trên mạng như Violimpic Toán; Olympic Tiếng Anh; Trạng nguyên Tiếng Việt.

6. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**a) Dạy học cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn**

Đối với học sinh khuyết tật: Nhà trường có 08 em học sinh khuyết tật ở các khối lớp 1,3,4,5. Các lớp đã xây dựng kế hoạch dạy học cho học sinh khuyết tật, luôn quan tâm và tạo mọi điều kiện để các em được học hòa nhập. Có sổ theo dõi đánh giá học sinh khuyết tật.

b) Dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc:

Nhà trường đã thực hiện Chương trình tăng cường tiếng Việt cho học sinh theo Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025. Việc dạy học tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số sử dụng các tài liệu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt tại (Quyết định số 631/QĐ-BGDĐT ngày

15/3/2019 dành cho giáo viên lớp 1 và học sinh lớp 1; Quyết định số 189/QĐ-BGDĐT ngày 20/01/2020 dành cho giáo viên lớp 2 và học sinh lớp 2; Quyết định số 733/QĐ- BGDĐT ngày 19/02/2021 dành cho giáo viên lớp 3 và học sinh lớp 3; Quyết định số 521/QĐ- BGDĐT ngày 21/02/2022 dành cho giáo viên lớp 4 và học sinh lớp 4). Triển khai dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

a) Thực hiện kế hoạch dạy học:

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục và các buổi sinh hoạt ngoại khóa chung cho toàn trường trong cả năm học, kế hoạch sinh hoạt dưới cờ cho học sinh ở tất cả các khối lớp.

- Xây dựng kế hoạch dạy học lồng ghép, tích hợp vào các môn học: Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên xã hội, Lịch sử... với các nội dung: giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,...

b) Đổi mới hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Tổ chức các hoạt động dưới cờ văn hóa, văn nghệ, thể thao, tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục chính khóa và hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, quan tâm rèn luyện kỹ năng sống, phòng chống tội phạm cho học sinh...góp phần tích cực vào việc xây dựng môi trường văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Vì vậy, học sinh có biểu hiện tốt về tư tưởng đạo đức lối sống, có thái độ hành vi hướng theo chuẩn mực đạo đức xã hội, không để các tệ nạn xã hội thâm nhập vào học đường.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Chào mừng ngày 15/10; 20/10; 20/11; 22/12; Tết Nguyên đán; 08/3; 26/3; 30/4; 7/5; 19/5; Hoạt động trải nghiệm: Hội xuân Ất Tỵ 2025; hoạt động trải nghiệm chào mừng: Lễ hội Hoa Anh đào, Lễ hội Hoa Ban; hoạt động trải nghiệm: Ngày hội sách. Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm tham quan Bảo tàng Chiến thắng Điện Biên Phủ: 715 học sinh.

- Phối hợp với Công an phường Nam Thanh tổ chức tuyên truyền về ATGT.

- Phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên truyền phòng chống tai nạn đuối nước cho trẻ em.

- HDTN chào mừng 20/11 chủ đề “Nhớ ơn thầy cô” tổ chức thi Tiếng hát tuổi hồng.

- HDTN chào mừng ngày 22/12: Mời nhân chứng lịch sử nói chuyện về lịch sử.

- HĐTN ngày hội thiếu nhi vui khỏe.
- Tổ chức thành công tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2024.
- Tổ chức thành công Ngày Hội sách với chủ đề: “Cùng con khám phá thế giới kỳ diệu của sách”.
- Tổ chức thành công giải bóng đá, giải bơi cấp trường.

8. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú

a) Dạy học 2 buổi/ngày.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện theo đúng tiến độ chương trình, căn cứ vào tình hình thực tế chất lượng học sinh của từng lớp giáo viên soạn bổ sung nội dung kiến thức, giao thêm bài phù hợp với đối tượng học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, tạo điều kiện cho học sinh hoàn thành nội dung bài học đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình đề ra.

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề, nội dung giáo dục thiết thực hiệu quả gắn với kỹ năng sống cho học sinh.

Lồng ghép nội dung Giáo dục Quốc phòng an ninh, bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc vào một số bài học, môn học; Tăng cường các giải pháp giáo dục học sinh về phòng tránh tai nạn đuối nước, đảm bảo an toàn trong trường học.

Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng và bồi dưỡng học sinh năng khiếu: nhà trường đã chỉ đạo giáo viên giáo viên xây dựng nội dung, giải pháp cụ thể dạy cho từng nhóm học sinh để bồi dưỡng cho nhóm có năng lực tốt và học sinh có kiến thức còn hạn chế ngay tại lớp, ngay trong tiết học.

b) Tổ chức bán trú cho học sinh.

Nhà trường tổ chức cho học sinh ăn trưa tại trường với 21 lớp với 315 học sinh. Xây dựng kế hoạch, thực đơn cho từng ngày, đảm bảo khẩu phần và dinh dưỡng. Phân công BGH trực trưa tại trường, giao nhiệm vụ cho giáo viên trực trưa tại lớp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh. Trong năm học không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tạo được sự tin tưởng tuyệt đối đối với phụ huynh.

II. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

- Phổ cập giáo dục tiểu học: Duy trì đạt chuẩn phổ cập GDTH mức độ III, XMC mức độ 2.

2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Nhà trường được Sở GD&ĐT đánh giá đạt mức 3 về kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

3. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

3.1. Quy mô lớp, học sinh

Khối	TS HS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	K.Tật	Mồ côi	Hộ nghèo	HS hưởng chế độ chính sách	HS BT	Ghi chú
K1	150	81	54	22	2			9	91	
K2	138	73	52	23	0			2	76	
K3	138	66	37	22	1	1	2	4	60	
K4	154	54	48	17	4		1	11	48	
K5	135	57	38	18	1			3	40	
TS	715	331	229	102	8	1	3	29	315	

III. Thống kê kết quả giáo dục và học sinh bỏ học

1. Kết quả khảo sát theo đề chung của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Kết quả khảo sát cuối năm xếp thứ tư thành phố. Kết quả cho thấy học sinh nhà trường đã có nhiều tiến bộ tích cực cả về kiến thức, kỹ năng và thái độ học tập so với đầu năm. Đây là minh chứng cho sự nỗ lực của học sinh, sự tận tâm của giáo viên và sự phối hợp hiệu quả giữa nhà trường và phụ huynh. (Có biểu kèm theo).

2. Kết quả giáo dục

Số học sinh được đánh giá: 709/715 (6 HS KT không tham gia đánh giá)

Khối	TS HS	HTXS		HTT		HT		CHT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	149	98	65.8	38	25.5	13	8.7	0	0
2	138	66	47.8	53	38.4	19	13.8	0	0
3	138	60	43.5	45	32.6	33	23.9	0	0
4	150	59	39.3	33	24.0	58	36.7	0	0
5	134	49	35.1	54	40.3	31	24.6	0	0
Cộng	709	332	46.5	223	31.9	154	21.6	0	0

- Chuyển lớp 715/715 đạt 100%
- + Hoàn thành chương trình tiểu học: 135/135 đạt 100%
- HS được khen thưởng cấp trường 555/715 đạt 77,6%.
- HS cấp trên: 176/715 = 24,6%.
- Cháu ngoan Bác Hồ: 695/715 em, đạt 97,2%
- Lớp xuất sắc: 16/21 lớp; lớp tiên tiến: 5/21 lớp.

3. Kết quả các cuộc thi, giao lưu

Kết quả thi Violympic Toán trên internet:

Thi Toán trên Internet cấp trường có 336 học sinh đạt giải giao lưu Violympic Toán trong đó giải Nhất: 41 giải; Giải Nhì: 66 giải; Giải Ba: 88 giải; Giải Khuyến khích: 141 giải

Thi giải Toán Internet cấp tỉnh kết quả: 112 em đạt giải trong đó : 1 giải Vàng, 6 giải Bạc ; 7 giải Đồng ; 9 giải Khuyến khích.

Thi Toán trên Internet cấp Quốc gia : 01 em đạt giải Vàng ; 5 em đạt giải Khuyến khích..

Kết quả thi Trạng nguyên Tiếng Việt trên internet:

- Thi Trạng Nguyên TV cấp trường 278 học sinh đạt giải trong đó: Giải Nhất: 41 giải; Giải Nhì: 61 giải; Giải Ba: 78 giải; Giải Khuyến khích: 98 giải

Thi Trạng Nguyên TV cấp thành phố (thị Hương) kết quả: 156 em đạt giải trong đó giải Nhất: 17 giải; Giải Nhì: 41 giải; Giải Ba: 52 giải; Giải Khuyến khích: 46 giải

Thi Trạng Nguyên TV cấp tỉnh (thị Hội) kết quả: 49 em đạt giải trong đó : 1 giải Nhất ; 4 giải Nhì ; 13 giải Ba ; 31 giải Khuyến khích.

Kết quả thi Olympic Tiếng Anh trên internet:

- Thi tiếng Anh cấp trường có 95 học sinh đạt giải trong đó giải Nhất: 5 giải; Giải Nhì: 6 giải; Giải Ba: 50 giải; Giải Khuyến khích: 34 giải.

Thi tiếng Anh cấp thành phố: có 15 em đạt giải trong đó giải nhất: 04 giải; giải Nhì: 02 giải; Giải Ba: 01 giải; Giải Khuyến khích: 8 giải.

Thi tiếng Anh cấp tỉnh kết quả : 28 em đạt giải trong đó : 04 giải Nhất ; 02 giải Nhì ; 03 giải Ba ; 19 giải Khuyến khích.

Thi tiếng Anh cấp Quốc gia: 01 giải Khuyến khích.

Tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên: đạt giải Khuyến khích.

4. Công tác xã hội hóa, công tác từ thiện nhân đạo:

Nhà trường làm khá làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương về xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục của năm học và các giai đoạn, tuyên truyền, vận động nhân dân, phụ huynh học sinh thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục. Nhà trường luôn nhận được sự đồng thuận của cộng đồng trong công tác giáo dục toàn diện đối với nhà trường.

Làm tốt công tác phối kết hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội, đặc biệt với Hội cha mẹ học sinh cùng tham gia giáo dục học sinh.

Đến thời điểm hiện tại, nhà trường đã huy động phụ huynh học sinh tài trợ được 69.450.000 đồng để hỗ trợ để tu sửa CSVC, cải tạo cảnh quan trường lớp; huy động được 139.500.000 đồng để hỗ trợ các hoạt động học tập, phong trào và khen thưởng cho học sinh.

Nhà trường đã tích cực tham gia quyên góp ủng hộ, từ thiện với tổng số tiền 24.349.000 đồng, cụ thể như sau:

Quỹ phòng chống thiên tai thành phố năm 2024: 2.014.000 đồng

Ủng hộ bảo lũ: 22.335.00.000 đồng

Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng các khoản thu, tổ chức thực hiện sử dụng các khoản thu đúng mục đích, kế hoạch.

Nhà trường cùng phối hợp với phụ huynh, Hội cha mẹ học sinh trong việc quan tâm, tạo mọi điều kiện tốt nhất đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hoàn cảnh gia đình đặc biệt, học sinh khuyết tật được tới trường học, tổ chức thăm hỏi, động viên hs bệnh tật đau ốm nặng; tổ chức trao quà nhân dịp tết Trung thu năm 2024 cho 50 học sinh khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn với trị giá 5.000.000 đồng; tổ chức trao quà nhân dịp tết Nguyên Đán năm 2025 cho 50 HS khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn với trị giá 10.000.000 đồng.

- Tham gia hiến máu nhân đạo trong năm học: 05 người.

6. Công tác quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị trong nhà trường, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công tác công khai theo TT 09/2024/TT-BGDĐT.

6.1. Quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị: quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản, trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong nhà trường. Sửa chữa tài sản kịp thời phục vụ công tác giảng dạy, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường. Ban Giám Hiệu thường xuyên kiểm tra, đôn đốc cán bộ phụ trách thiết bị quản lý, sử dụng thiết bị dạy học. Kiểm kê tài sản, thiết bị vào tháng 12, báo cáo kết quả kiểm kê về các cấp quản lý theo yêu cầu.

6.2. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở: Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức gắn liền với việc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện chế độ thủ trưởng và phát huy vai trò

của các đoàn thể quần chúng. 100% cán bộ, viên chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện quy chế dân chủ, kịp thời biểu dương, động viên, nhân rộng những gương điển hình thực hiện tốt quy chế dân chủ tại đơn vị.

6.3. Thực hiện công tác công khai theo TT 09/2024/TT-BGDĐT

Thực hiện công khai các nội dung công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm các nội dung về: Cơ sở giáo dục, chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, về thu chi tài chính, kế hoạch hoạt động của nhà trường để các thành viên trong nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật. Việc thực hiện công khai đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT. Hình thức công khai: Triển khai nội dung trong các cuộc họp, niêm yết trên bảng tin nhà trường, đưa nội dung lên trang Website <https://thnamthanh.muongthanh.edu.vn/>.

IV. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo và kết quả triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4,5

*** Thuận lợi:**

Năm học 2024 – 2025 Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, phục vụ tốt cho việc dạy học theo chương trình giáo dục 2018.

100% giáo viên được tập huấn về phương pháp dạy học, đánh giá học sinh theo các thông tư hướng dẫn, văn bản chỉ đạo của ngành.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên phủ, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của phụ huynh học sinh.

Giáo viên nhiệt tình, năng động, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn vững vàng. Luôn học hỏi để từng bước hoàn thiện nhiệm vụ được giao.

Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh quan tâm và ủng hộ đến việc thực hiện chương trình giáo dục 2018.

*** Khó khăn:**

Số lượng học sinh trong một lớp đông do vậy gặp khó khăn trong việc tổ chức các hình thức dạy học.

*** Kết quả :**

Tổ chức dạy học linh hoạt, dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS, phù hợp đối tượng HS, đảm bảo chất lượng.

Triển khai hiệu quả CT SGK; thực hiện tốt lộ trình giúp học sinh hoàn thành yêu cầu cần đạt của Chương trình môn Tiếng Việt theo KH đã xây dựng.

***Bài học kinh nghiệm:**

- Nhà trường quan tâm tới việc lựa chọn SGK bảo đảm đúng quy định, phát huy tính dân chủ, minh bạch trong chọn khâu sách.
- Xây dựng kế hoạch dạy học nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế.
- Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, hội thảo về dạy học theo CT 2018, tạo cơ hội cho giáo viên được chia sẻ và học tập kinh nghiệm dạy học đạt hiệu quả.

2. Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương

Nội dung giáo dục địa phương lớp 1,2,3, 4, 5 tỉnh Điện Biên được dạy học tích hợp trong các môn học và môn hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 99/SGDĐT-GDTH ngày 19/01/2021 của Sở GD&ĐT. Việc triển khai Tài liệu GDĐP được thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ và phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường. Các nhà trường chủ động phối hợp với phụ huynh trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm liên quan đến nội dung GDĐP.

Chủ đề thiên nhiên và con người địa phương trong Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Điện Biên được thực hiện với thời lượng 4 tiết trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung "Địa phương và các vùng miền của Việt Nam" trong Chương trình GDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 4.

Tổ chức họp chuyên môn Xây dựng kế hoạch tuần và kế hoạch dạy học cụ thể cho từng bài, từng tiết và tập soạn giáo án dạy lồng ghép sao cho phù hợp.

3. Đổi mới công tác quản lý, phát triển đội ngũ GV và cán bộ quản lý

a) Trình độ đào tạo của đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 42 trong đó 3 CBQL, 33 giáo viên, 6 nhân viên, đạt tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp, có 3 giáo viên dạy Tiếng Anh, 2 GV Âm nhạc (1 GV làm TPT Đội), 1 GV Mỹ thuật, 2 GV Thể dục, 2 GV Tin học. Có đủ giáo viên giảng dạy các môn Tiếng Anh, tin học, GDTC, Âm nhạc, Mỹ thuật.

Trình độ đào tạo của CBQL: 02 Thạc sĩ; 01 Đại học

Trình độ đào tạo của giáo viên: 33/33 Đại học

Giáo viên dạy giỏi các cấp : Giỏi tỉnh 3, Giỏi TP 10, Giỏi trường 20.

b) Công tác bồi dưỡng chuyên môn hàng tuần và tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, khai thác kho bài giảng, tài liệu trên “Hành trang số, học liệu số” trên nền tảng sách điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có năng lực trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, tận tâm, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục. Tích cực chủ động

sáng tạo đổi mới phương pháp dạy học, thường xuyên trau dồi nâng cao nghiệp vụ chuyên môn dạy học ở các lớp năm đầu thực hiện thay SGK mới.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường, tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường, thành phố nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên nhà trường đồng thời thống nhất các phương pháp dạy học, tháo gỡ khó khăn và bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho giáo viên trong việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Tích cực thực hiện đổi mới phương pháp hình thức tổ chức dạy học theo yêu cầu phát triển năng lực phẩm chất của học sinh theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nhóm/tổ/cụm chuyên môn; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Tổ chức các hoạt động dự giờ nhằm rút kinh nghiệm.

100% CBGV vào đường link do nhà xuất bản cung cấp để đọc và góp ý SGK. 100% CBGV tham gia tập huấn sử dụng SGK do nhà xuất bản thực hiện theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

Ban giám hiệu chỉ đạo linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả các phương pháp dạy học; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất trường lớp, thiết bị, đồ dùng dạy học, phương tiện giáo dục; tăng cường hơn nữa các nguồn lực thường xuyên tu sửa trường lớp đảm bảo an toàn, đảm bảo tốt các điều kiện dạy học. Thường xuyên kiểm tra việc GV sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đảm bảo nội dung, lộ trình. Tham gia đầy đủ, chất lượng các lớp tập huấn về Chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới do Bộ, Sở GDĐT tổ chức.

Tổ chức hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, trường, cụm trường; Giáo viên dạy các môn chuyên Tiếng Anh, Âm nhạc, Thể dục, Mỹ thuật, Tin học tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhóm định kỳ 02 lần/tháng.

4. Công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

a) Công tác quản lý, chỉ đạo

Nhà trường đã thành lập tổ truyền thông bao gồm BGH, các tổ trưởng, trưởng các đoàn thể, bộ phận, giáo viên dạy tin học, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Xây dựng kế hoạch truyền thông triển khai trong toàn trường.

Căn cứ vào kế hoạch truyền thông, nội dung truyền thông hàng tháng, Ban giám hiệu đã phân công cho các thành viên tổ truyền thông thực hiện nội dung truyền thông và viết tin bài gửi BGH duyệt đăng tải trên Website của trường, của Phòng giáo dục.

b) Nội dung, phương pháp truyền thông, số tin bài truyền thông gửi Phòng giáo dục.

Ban giám hiệu tăng cường thông tin với chính quyền, tuyên truyền với nhân dân địa phương và phụ huynh về những đổi mới của ngành Giáo dục và Đào tạo đặc biệt là việc triển khai chương trình GDPT 2018, chương trình sách giáo khoa lớp 4 mới theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, SGD&ĐT phòng GD&ĐT.

Yêu cầu giáo viên thường xuyên theo dõi, tìm hiểu thông tin về đổi mới chương trình, SGK thông qua các phương tiện truyền thông chính thống đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động và lưu hành.

Nội dung truyền thông: Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Đổi mới phương pháp dạy học theo tinh thần CTGDPT 2018, phương pháp dạy học các môn học. Triển khai dạy học phân hóa đối tượng học sinh, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn cụm trường, các cuộc thi, các hoạt động phong trào,...các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học; chăm sóc sức khỏe học đường, an toàn giao thông, các hoạt động trải nghiệm, các cuộc thi, giao lưu,...

Kết quả: có 25 tin bài gửi về PGD; đăng trên trang webs nhà trường 2 tin bài/ năm học.

V. HẠN CHẾ

Số lượng thiết bị phòng Tin học, phòng Ngoại ngữ chưa đáp ứng được sĩ số học sinh/ lớp.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

- Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng thêm đủ các phòng chức năng, bổ sung trang thiết bị dạy học để đáp ứng các hoạt động dạy và học của nhà trường.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Nam Thanh./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Bích Huệ